

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án phát triển Thể thao thành tích cao tỉnh Bình Định năm 2023

Căn cứ Quyết định số 2747/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án Phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bình Định đến năm 2026 và định hướng đến năm 2030. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển Thể thao thành tích cao tỉnh Bình Định năm 2023 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nhằm cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bình Định đến năm 2026 và định hướng đến năm 2030; tập trung các nguồn lực để xây dựng và phát triển đội ngũ huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Bình Định đảm bảo về số lượng, chất lượng và cơ sở vật chất trong huấn luyện, đào tạo để nâng cao thành tích thể thao.

2. Yêu cầu: Xây dựng kế hoạch phải cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, huy động mọi nguồn lực của các cấp, các ngành và toàn xã hội tham gia thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

II. CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

Trên cơ sở thành tích đạt được qua các năm và Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022, tổ chức đánh giá toàn diện hiệu quả công tác chuyên môn của các đội tuyển thể thao tỉnh, trên cơ sở đó xây dựng và hoàn thiện chương trình, hệ thống đào tạo, huấn luyện và tham gia thi đấu các giải thể thao trong năm 2023 và các năm tiếp theo để đạt chỉ tiêu đề ra.

1. Kế hoạch tham gia các giải trong năm:

Số giải dự kiến tham gia thi đấu: 50 - 55 giải/năm; trong đó:

- Giải Vô địch quốc gia: 15 giải/năm;
- Giải Vô địch Cúp quốc gia: 13 giải/năm;
- Giải Vô địch trẻ và giải Vô địch các nhóm tuổi quốc gia: 18 giải/năm;
- Giải quốc tế: 02 – 04 giải/năm;
- Đại hội Thể thao Đông nam Á lần thứ 32 năm 2023 (Sea Games 32): 1 giải.

Ưu tiên tham gia các giải Vô địch trẻ quốc gia, Vô địch quốc gia và giải quốc tế.

2. Chỉ tiêu thành tích:

Phần đầu đạt từ 150 - 160 huy chương Giải quốc gia và 10 – 12 huy chương Sea Games, Quốc tế; trong đó:

- Sea Games lần thứ 32: 02 - 03 huy chương;
- Giải Quốc tế: 06 - 08 huy chương;
- Giải Vô địch quốc gia: 34 huy chương;
- Giải Vô địch Cúp quốc gia: 45 huy chương;
- Giải Vô địch trẻ và giải Vô địch các nhóm tuổi quốc gia: 81 huy chương;
- Phần đầu có 160 – 175 vận động viên được công nhận đẳng cấp quốc gia trong đó: có 61 vận động viên đạt đẳng Kiện tướng; 64 vận động viên đạt đẳng Cấp I và 50 vận động viên đạt đẳng Cấp II. *(có phụ lục 01 & 02 kèm theo)*

III. NHIỆM VỤ

1. Xây dựng lực lượng vận động viên, huấn luyện viên và tuyển chọn nâng cao chất lượng đào tạo các tuyển, tập trung các môn thể thao trọng điểm, có thế mạnh của tỉnh để đảm bảo đạt các chỉ tiêu thành tích trong năm 2023.

2. Triển khai đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ cho công tác huấn luyện trong khu sân vận động và hoàn thành quy hoạch chi tiết 1:500 Khu liên hợp thể thao tại Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn;

3. Xây dựng các chế độ chính sách đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Bình Định;

4. Xây dựng cơ sở dữ liệu để quản lý hồ sơ vận động viên trong suốt quá trình đào tạo huấn luyện;

5. Bồi dưỡng nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ hướng dẫn viên, công tác viên và huấn luyện viên trên địa bàn tỉnh;

6. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác tập luyện, huấn luyện và thi đấu đối với huấn luyện viên, vận động viên theo định kỳ, tháng, quý và năm;

7. Đẩy mạnh công tác phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng;

8. Tăng cường công tác xã hội hóa.

IV. GIẢI PHÁP

1. Phát triển hệ thống đào tạo và lực lượng huấn luyện viên, vận động viên

- Trong năm 2023, xây dựng và phát triển hệ thống đào tạo, huấn luyện viên, vận động viên gồm 04 tuyến: bao gồm tuyến tỉnh, tuyến trẻ, tuyến năng khiếu tỉnh và tuyến năng khiếu cơ sở của các huyện, thị xã, thành phố, cụ thể như sau:

- Tuyến tỉnh và tuyến trẻ thực hiện huấn luyện 13 đội tuyển bao gồm (25 huấn luyện viên và 205 vận động viên) và Tuyến Năng khiếu thực hiện đào tạo 13 lớp năng khiếu bao gồm (17 huấn luyện viên và 180 vận động viên). Tổng cộng: 42 huấn luyện viên và 385 vận động viên của 13 môn thể thao. *(Có phụ lục 03 kèm theo)*

- Tuyến năng khiếu cơ sở: giao các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch phát triển các môn thể thao truyền thống, thế mạnh của địa phương, tuyển

chọn, phát hiện năng khiếu và huấn luyện năng khiếu thể thao cơ sở trên địa bàn để huấn luyện và cung cấp, bổ sung lực lượng vận động viên thành tích cao của tỉnh.

2. Về phát triển và xây dựng lực lượng tham gia các giải thể thao

- Tập trung đẩy mạnh việc đầu tư về chuyên môn sâu cho các đội tuyển: Võ cổ truyền, Kickboxing, Điền kinh, Cờ vua, Cờ tướng (nhóm I) và một số môn (nhóm II) như Taekwondo, Boxing, Wushu, Bida, Bóng ném nữ để tập luyện và thi đấu. Đồng thời gửi các vận động viên ưu tú đi tập huấn tại các Trung tâm Huấn luyện Thể thao Quốc gia trong nước để huấn luyện nâng cao trình độ chuyên môn;

- Xây dựng kế hoạch tập luyện cho từng đội tuyển các môn thể thao và dự kiến chế độ đầu tư, chỉ tiêu thành tích, kinh phí thực hiện cho các đội tuyển để sớm tổ chức huấn luyện nâng cao thành tích thi đấu thể thao;

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát lực lượng huấn luyện viên, vận động viên ở các tuyển đội tuyển để lựa chọn lực lượng và phân tuyến bổ sung đào tạo vận động viên theo chỉ tiêu được giao tham gia các giải quốc gia và quốc tế đạt thành tích tốt.

3. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao

- Đầu tư sửa chữa khu nhà ăn vận động viên, trang bị dụng cụ, trang thiết bị nhà ăn, cải tạo, nâng cấp khu ký túc xá dành cho vận động viên, trang bị dụng cụ kiểm tra y tế..., nâng cấp, cải tạo sửa chữa hệ thống thoát nước, hạ tầng, bãi đậu xe, đường nội bộ, cảnh quan môi trường và một số công trình hiện có trong sân vận động Quy Nhơn nhằm đáp ứng nhu cầu tập luyện và sinh hoạt của các đội tuyển thể thao tỉnh.

- Hoàn thành quy hoạch chi tiết 1:500 Khu liên hợp thể thao tại Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn và đầu tư một số công trình hạng mục phục vụ tập luyện cho các đội tuyển thể thao tỉnh.

4. Cơ chế chính sách và chế độ đãi ngộ

Xây dựng và hoàn thành dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Quy định về chế độ chính sách đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao tỉnh Bình Định.

Đảm bảo thực hiện tốt các cơ chế chính sách ưu đãi, để khuyến khích huấn luyện viên, vận động viên, cán bộ quản lý công tác thể thao thành tích cao về các chế độ về lương, thưởng, các danh hiệu, chế độ ưu đãi về học tập, chữa trị chấn thương và bệnh tật trong quá trình tập luyện và thi đấu.

5. Xây dựng cơ sở dữ liệu để quản lý hồ sơ vận động viên trong suốt quá trình được đào tạo

Đưa vào vận hành hệ thống phần mềm quản lý vận động viên nhằm kiểm soát dữ liệu hồ sơ vận động viên, nâng cao tính hiệu quả trong hoạt động chỉ đạo điều hành thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao chất lượng công tác quản lý hoạt động thể thao thành tích cao của tỉnh. Hình thành một phương thức làm việc mới, tiện lợi và hiệu quả hơn.

6. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác huấn luyện, tập luyện đối với huấn luyện viên, vận động viên theo định kỳ, thông qua các kế hoạch kiểm tra:

- Kiểm tra kế hoạch tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên thể thao thành tích cao các tuyến.

- Kiểm tra kết quả đào tạo, huấn luyện: Chỉ số phát triển của vận động viên theo chu kỳ 6 tháng, 1 năm thông qua Hội đồng kiểm tra theo định kỳ và thành tích tham gia các giải thi đấu.

7. Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho hướng dẫn viên và huấn luyện viên

Phối hợp với Tổng cục Thể dục thể thao, Liên đoàn thể thao Việt Nam, các đơn vị liên quan tổ chức các lớp bồi dưỡng trình độ chuyên môn cho hướng dẫn viên, công tác viên, huấn luyện viên tại tỉnh Bình Định; cử huấn luyện viên tham gia các khóa học bồi dưỡng chuyên môn do Tổng cục Thể dục thể thao, Liên đoàn, Hiệp hội thể thao các môn và Ủy ban Olympic quốc gia, quốc tế tổ chức; tạo điều kiện cho các huấn luyện viên có năng lực chuyên môn tập huấn tại nước ngoài.

8. Đẩy mạnh công tác phát triển thể dục thể thao Quần chúng

Xây dựng kế hoạch tổ chức các giải như: Giải trẻ, Giải vô địch, Giải Cúp các Câu lạc bộ; phối hợp với ngành giáo dục tổ chức các giải Thể thao, Hội thao, Hội khỏe phù đồng học sinh..., hỗ trợ các huyện, thị xã, thành phố tổ chức các giải thể thao và hội thao một cách phù hợp với mục tiêu phát triển, khoa học, hiệu quả và tiết kiệm. Thông qua tổ chức giải thi đấu để phát hiện tuyển chọn bổ sung lực lượng vận động viên cho các đội tuyển tỉnh.

9. Tăng cường công tác xã hội hóa thể dục thể thao

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư trực tiếp hoặc gián tiếp vào công tác đào tạo vận động viên. Khuyến khích các Câu lạc bộ đào tạo vận động viên thể thao theo mô hình Câu lạc bộ Thể dục thể thao tư nhân ở một số môn thể thao như: Bóng đá, Golf, Tennis, Bóng rổ....

- Vận động các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động thể dục thể thao như dụng cụ tập luyện thể dục thể thao ngoài trời để lắp đặt tại các công viên trên địa bàn tỉnh, các nơi công cộng có điều kiện, hỗ trợ công tác tổ chức thi đấu các giải, tài trợ một phần hoặc tất cả kinh phí cho một số đội tuyển thể thao trọng điểm của tỉnh và các địa phương.

V. TỔNG KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Đề án năm 2023 là 3 tỷ đồng, thực hiện chi cho công tác bổ sung lực lượng huấn luyện viên, vận động viên; Tổ chức các hoạt thể thao cấp của tỉnh và quốc gia; Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ hướng dẫn viên thể dục thể thao, huấn luyện viên của tỉnh...

- Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước

- Nguồn thu của các cơ quan, tổ chức theo quy định; nguồn tài trợ, viện trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn huy động hợp pháp khác”.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa và Thể thao

- Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả, kịp thời tham mưu, đề xuất các chế độ chính sách liên quan đến phát triển sự nghiệp thể dục thể thao trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các liên đoàn, hiệp hội, các hội thể thao, các cơ sở công cộng, dân lập, cá nhân tham gia vào hoạt động đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn.

- Xây dựng số môn và số lượng huấn luyện viên, vận động viên từng môn thể thao theo số lượng chỉ tiêu của UBND tỉnh giao đảm bảo thành tích đạt được theo chỉ tiêu của đề án.

- Chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng và các ngành liên quan hoàn thành quy hoạch chi tiết 1:500 Khu liên hợp thể thao tại Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì với phối hợp Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kế hoạch vốn đầu tư công để thực hiện các dự án đầu tư nhằm phát triển thể thao thành tích cao.

- Phối hợp kêu gọi, thu hút các nguồn lực xã hội hóa đầu tư vào lĩnh vực thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

- Thẩm định dự toán tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí cho việc thực hiện các nội dung trong Kế hoạch triển khai Đề án Thể thao thành tích cao năm 2023.

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan rà soát, tham mưu trình cấp thẩm quyền giải quyết chính sách đãi ngộ khuyến khích vận động viên, huấn luyện viên giỏi có thành tích cao.

4. Sở Nội vụ:

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu UBND tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các Liên đoàn, tổ chức Hội hoạt động trong lĩnh vực thể thao để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện kế hoạch tuyển chọn vận động viên năng khiếu trong trường học, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh được tham gia chương trình tập huấn và thi đấu đỉnh cao của tỉnh và quốc gia; tạo điều kiện bố trí cho các vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh học văn hóa theo đúng chương trình.

- Xác định những môn thể thao tự chọn trong nhà trường phù hợp với định hướng phát triển thể thao thành tích cao của tỉnh nhằm tuyển chọn vận động viên cho các đội tuyển thể thao của tỉnh, tổ chức các câu lạc bộ thể thao trong trường học.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp tổ chức các giải thể thao học sinh như giải điền kinh học sinh, hội thao học sinh, giải thể thao học sinh và đăng cai các giải thể thao học sinh của quốc gia.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường: phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các ngành, địa phương liên quan về việc quy hoạch đất và kế hoạch sử dụng đất đối với các công trình Thể dục thể thao.

7. Sở Xây dựng: Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các ngành liên quan hoàn thành quy hoạch chi tiết 1:500 Khu liên hợp thể thao tại Khu đô thị mới Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Căn cứ Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch đảm bảo thực hiện nhiệm vụ phát triển thể dục, thể thao của địa phương; phát hiện tài năng và cung cấp lực lượng vận động viên năng khiếu cho tỉnh; huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng thiết chế thể thao, đẩy mạnh phong trào tập luyện thể dục thể thao quần chúng tại địa phương, góp phần phát triển thể thao thành tích cao của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao các đơn vị liên quan trong việc tuyển chọn, phát hiện năng khiếu và huấn luyện năng khiếu thể thao trên địa bàn.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị xây dựng kế hoạch phát triển các môn thể thao truyền thống, thế mạnh của địa phương để cung cấp, bổ sung lực lượng vận động viên thành tích cao của tỉnh.

- Tăng cường khai thác các khu thể thao, nhà văn hóa thôn phục vụ cho nhu cầu tập luyện của nhân dân và bố trí các nguồn kinh phí đầu tư cho thể thao. Thực hiện quy hoạch ổn định đất cho hoạt động thể dục thể thao, huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng sân bãi, mua sắm trang thiết bị, dụng cụ phục vụ luyện tập thi đấu thể thao. Thực hiện tốt việc thực hiện các chế độ chính sách liên quan công tác thể dục thể thao, góp phần tích cực cho công tác đào tạo vận động viên và thi đấu thể thao thành tích cao của tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bình Định năm 2023, giao Sở Văn hóa và Thể thao giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Đồng thời theo dõi kiểm tra đôn đốc các cơ quan đơn vị thực hiện báo cáo kịp thời để chỉ đạo khắc phục khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành liên quan;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, K1.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC 1
CHỈ TIÊU THÀNH TÍCH THI ĐẤU TẠI CÁC GIẢI QUỐC GIA
VÀ ĐẲNG CẤP VẬN ĐỘNG VIÊN NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2023
của UBND tỉnh)

T T	Môn	Thành tích thi đấu các giải				Số vận động viên đạt đẳng cấp quốc gia			
		Giải vô địch quốc gia	Giải Vô địch Cúp quốc gia	Giải Vô địch trẻ, vô địch các lứa tuổi trẻ quốc gia	Tổng số huy chương	Kiện tướng quốc gia	Cấp I quốc gia	Cấp II quốc gia	Tổng cộng
1.	Võ cổ truyền Hội thi	10	10	12	32	14	10	04	28
2	Võ cổ truyền Đối kháng	06	07	17	30	07	10	05	22
3	Võ Kickboxing	03	03	08	14	04	03	02	09
4	Võ Wushu	01	01	03	05		02	01	03
5	Võ Taekwondo	04	05	08	17	04	05	04	13
6	Võ Boxing	01	06	07	14	03	08	04	15
7	Cờ vua - Cờ tướng	02	07	10	19	08	12	14	34
8	Điền kinh	03	02	10	15	04	05	06	15
9	Bida	02			02	02	02	02	06
10	Bóng ném nữ	02	01	02	05	15	06		21
11	Bơi lội			02	02		01	03	04
12	Bóng bàn		03	02	05			05	05
13	Bóng đá Trẻ				VCK				
	Bóng đá U17				VCK				
	Bóng đá U15				VCK				
	Bóng đá U13				VCK				
	Tổng cộng	34	45	81	160	61	64	50	175

PHỤ LỤC 2
CHỈ TIÊU THÀNH TÍCH THI ĐẤU CÁC GIẢI QUỐC TẾ NĂM 2023
VÀ SEA GAMES 32 TẠI CAMPUCHIA

*Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2023
của UBND tỉnh)*

TT	Môn	Thành tích thi đấu tại các giải Quốc tế				Thành tích thi đấu tại Sea Games 32			
		HCV	HCB	HCD	Tổng cộng	HCV	HCB	HCD	Tổng cộng
1	Võ cổ truyền Hội thi	02	02	02	06				
2	Võ cổ truyền Đối kháng							01	01
3	Võ Kickboxing					01			01
4	Võ Taekwondo		01	01	02				
5	Điền kinh						01		01
6	Bóng ném nữ								
	Tổng cộng	02	03	03	08	01	01	01	03

PHỤ LỤC 3**SỐ LƯỢNG HUẤN LUYỆN VIÊN, VẬN ĐỘNG VIÊN NĂM 2023**

*Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2023
của UBND tỉnh)*

TT	Môn	Số lượng HLV	Số lượng VĐV			Ghi chú
			Tuyển tỉnh và tuyển trẻ	Tuyển Năng khiếu	Tổng cộng	
1	Võ cổ truyền Hội thi	04	25	10	35	
2	Võ cổ truyền Đối kháng	03	22	05	27	
3	Võ Kickboxing	02	11	02	13	
4	Võ Wushu	01	04	03	07	
5	Võ Taekwondo	03	13	15	28	
6	Võ Boxing	03	11	14	25	
7	Cờ vua - Cờ tướng	04	20	27	47	
8	Điền kinh	04	19	18	37	
9	Bida	01	04	02	06	
10	Bóng ném nữ	03	16	16	32	
11	Bơi lội	03	12	16	28	
12	Bóng bàn	02	04	08	12	
13	Bóng đá Trẻ	03	22		22	
	Bóng đá U17	02	22		22	
	Bóng đá U15	02		22	22	
	Bóng đá U13	02		22	22	
	Tổng cộng	42	205	180	385	